

Bản án số: 95/2022/HS-ST  
Ngày 20-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Toàn;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Viết Vĩnh và bà Dương Thị Nam.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2022/TLST-HS, ngày 25 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

**Họ và tên: Vũ Văn C**, sinh ngày: 12/02/1967 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn S (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Ng (Đã chết). Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; có vợ là: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1968 và 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997;

*Tiền án:* Có 01 tiền án:

- Tại bản án số 109/2015/HSST ngày 13/11/2015 bị TAND huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 04/11/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương (Hiện chưa được xóa án tích).

*Tiền sự:* Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

***- Bị hại:*** Anh Hùng Văn H, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh T.

(Anh H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**- Người chứng kiến:** Anh Trần Văn Đ - Sinh năm: 1996;  
Nơi cư trú: TDP T, phường Đ, thành phố T, tỉnh B.  
(Vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người nghiện chất ma túy nên Vũ Văn C thường ngày đi qua nhà anh Hùng Văn H đã quan sát thấy anh H có một chiếc xe mô tô để ở sân nhà, C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Nên khoảng gần 02 giờ ngày 11/6/2022, C lấy một chiếc tuýp sắt dài 67cm, đường kính 02cm, một đầu có quần chun màu đen ở cửa phòng ngủ của C rồi một mình đi sang nhà H để trộm cắp tài sản. Khi đi đến cổng nhà anh H thì C thấy cổng khóa nên C đã dùng chân phải đạp đổ hàng rào bằng lưới sắt cạnh cổng rồi đi bộ vào trong cổng. C đi đến vị trí khóa cổng, tay phải cầm tuýp sắt đưa một đầu của tuýp sắt vào phần móc ổ khóa cổng nhãn hiệu Việt Pháp rồi kê đầu tuýp sắt vào thành cổng bẻ gãy ổ khóa cổng làm ổ khóa rơi xuống nền bê tông của cổng. Sau đó C mang chiếc tuýp sắt ra giấu tại chân cây cột điện cách cổng nhà anh H cách 10m. C đi vào sân thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc, BKS 20G1-611.46 đang dựng ở sân, chìa khóa xe mô tô cắm ở ổ khóa điện, quan sát xung quanh không có ai nên C đi đến vị trí dựng chiếc xe mô tô, quay xe rồi dắt chiếc xe mô tô đi ra cách cổng khoảng 30m thì mở khóa điện, đề nổ máy rồi điều khiển chiếc xe mô tô về dựng ở tại trước cửa nhà bếp ở nhà cũ của C ở xóm V, xã T, huyện P, tỉnh T (nhà cũ và nhà mới của C cách nhau khoảng 30m). Tại đây C mở cốp xe mô tô kiểm tra nhưng trong cốp xe không có tài sản gì nên đi về nhà mới ngủ. Đến khoảng 04 giờ ngày 12/6/2022, C quay lại nhà cũ lấy xe một mình điều khiển chiếc xe mô tô trên xuống thành phố T, tỉnh B để bán. Khi đi đến khu vực phường Đ, thành phố T, tỉnh B thì bị Cơ quan Công an huyện Phú Bình phát hiện cùng vật chứng là chiếc xe đã trộm cắp của anh H. Cùng ngày 11/6/2022 anh Hùng Văn H sau khi phát hiện bị mất tài sản đã trình báo Công an đề nghị giải quyết theo quy định.

Ngày 13/6/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với số tài sản mà Vũ Văn C đã chiếm đoạt của anh Hùng Văn H. Ngày 17/6/2022 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Bình đã tiến hành định giá và kết luận chiếc xe mô tô có bị cáo chiếm đoạt của anh H có trị giá là 15.666.000 đồng, 01 ổ khóa Việt Pháp cũ, đã qua sử dụng có trị giá là 46.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Vũ Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên,

Tại Bản cáo trạng số 90/CT-VKSPB, ngày 24-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, vì bị cáo đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản là anh Hùng Văn H chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe BKS 20G1-611.46 có trị giá là 15.666.000 đồng.

*Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:*

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo Chung từ 24 - 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa và tai khóa nhãn hiệu Việt Pháp, 01 chiếc tuýp sắt dài 67 cm, đường kính 02 cm. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo Vũ Văn C không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì về hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố là không oan, đúng người, đúng tội. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, tự nguyện nên có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận, vì đã phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Vũ Văn C là đối tượng nghiện chất ma túy, do thường xuyên đi qua nhà anh Hùng Văn H nên bị cáo thấy có 01 chiếc xe mô tô để ở sân nhà anh H. Do đó, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và sử dụng ma túy. Thực hiện ý định nêu trên, khoảng 02 giờ sáng ngày 11/6/2022 bị cáo đã phá khóa cổng vào sân nhà anh H trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 20G1-611.46 thuộc quyền sở hữu của anh Hải có trị giá là 15.666.000 đồng. Trên đường bị cáo mang chiếc xe mô tô trên đi tiêu thụ thì bị Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt giữ thu giữ vật chứng là chiếc xe mô tô trên.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên buộc phải nhận thức và biết được hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô có trị giá là 15.666.000 đồng là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

**Nội dung điều luật quy định như sau:**

Điều 173 BLHS. Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định về an ninh trật tự ở địa phương và bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý theo quy định pháp luật nhằm tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích theo quy định, nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

- Xét nhân thân, thấy bị cáo Vũ Văn C là đối tượng nghiện chất ma túy, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng

hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy và cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS thì người phạm tội còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20G1-611.46 thuộc quyền sở hữu của anh Hùng Văn H, chiếc xe mô tô trên đã được thu hồi và trả lại cho anh Hải quản lý, sử dụng. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi làm hỏng 01 ổ khóa Việt Pháp cổng nhà anh Hải, có trị giá là 46.000 đồng. Quá trình điều tra, anh Hải không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc khóa cổng nêu trên và cũng không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Anh Hải vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xác định giữ nguyên các ý kiến của mình như đã trình bày tại cơ quan điều tra, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết tiếp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc tuýp sắt dài 67 cm, đường kính 02 cm, 01 ổ khóa và tai khóa nhãn hiệu Việt Pháp, xét thấy, đây là công cụ phạm tội và vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính đối với bị cáo, hướng xử lý vật chứng vụ án ... là phù hợp với các quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[8] Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu một khoản án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn Luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điều 47, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn C;

- Điều 106, Điều 136 và Điều 329, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về hình phạt chính:** Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 17/6/2022.

**3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo** theo quy định khoản 5 Điều 173 của BLHS.

**4. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Văn C** với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**5. Việc bồi thường thiệt hại:** Không đặt ra giải quyết.

**6. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 ổ khóa và tai khóa nhãn hiệu Việt Pháp, khóa cũ đã qua sử dụng, được niêm phong vào hộp giấy được dán kín có dấu đỏ ký hiệu H;

- 01 chiếc tuýp sắt dài 67 cm, đường kính 02 cm, một đầu có quần chun màu đen, được niêm phong vào hộp giấy được dán kín có dấu đỏ ký hiệu P.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).*

**7. Về án phí:** Buộc bị cáo Vũ Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

**8. Thông báo quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo Vũ Văn C biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại (Anh Hùng Văn H) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Toàn**